TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** **TỈNH HẬU GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 74/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 24-8-2023
V/v "Ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH HẬU GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Ngô Huỳnh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Võ Văn Trường

2. Ông Nguyễn Văn Bỉnh

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Võ Thị Ngọc Giàu - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang tham gia phiên toà:* Bà Trương Thị Thanh Quyên - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 8 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang. Tòa án nhân dân huyện Châu Thành xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 168/2023/TLST- HNGĐ ngày 06 tháng 6 năm 2023 về tranh chấp "Ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 58/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 12 tháng 7 năm 2023 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Chị Thái Xuân T, sinh năm 1980 (có mặt)

Trú tại: ấp T, xã T, huyện Phong Điền, thành phố Cần Thơ

- *Bị đơn*: Anh Nguyễn Hoàng H, sinh năm 1976 (vắng mặt)

Trú tại: ấp P, xã T, huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và các lời khai của nguyên đơn trình bày: Giữa nguyên đơn và bị đơn chung sống và kết hôn năm 2002. Thời gian đầu vợ chồng sống hạnh phúc đến năm 2023 thì phát sinh mâu thuẫn, do bất đồng quan điểm, cách sống, thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, đời sống chung vợ chồng không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được. Do tình cảm không còn chị T yêu cầu ly hôn với anh H.

Về con chung: Đã trưởng thành không yêu cầu Tòa án giải quyết

Về tài sản chung, nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Anh Nguyễn Hoàng H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng không đến Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm: Về phần thủ tục từ khi thụ lý đến khi đưa vụ án ra xét xử và tại phiên tòa hôm nay Hội đồng xét xử thực hiện đúng theo trình tự tố tụng. Người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Bị đơn anh Nguyễn Hoàng H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt, căn cứ vào Điều 227, Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Thái Xuân T và anh Nguyễn Hoàng H tự nguyện tiến tới hôn nhân, có đăng ký kết hôn vào năm 2002, theo quy định nên được coi là quan hệ hôn nhân hợp pháp. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc. Nhưng thời gian sau, chị T cho rằng vợ chồng thường xuyên bất hòa, không có tiếng nói chung, tính tình không phù hợp. Anh H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng không có ý kiến gì với cuộc hôn nhân của anh, điều đó chứng tỏ anh H đã bỏ mặc, không có động thái hàn gắn cuộc hôn nhân của anh. Do chị T, anh H mâu thuẫn đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Nên chị T yêu cầu là có cơ sở để chấp nhận.

[3] Về con chung: Đã trưởng thành Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

[4] Về tài sản chung, nợ chung: Không có nên không đặt ra giải quyết.

[5] Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Chị Thái Xuân T phải chịu 300.000 đồng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Áp dụng Điều 51, Điều 53, Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình.

Tuyên xử:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Thái Xuân T và anh Nguyễn Hoàng H được ly hôn.

Về con chung: Đã trưởng thành Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

Về tài sản chung và nợ chung: Không có nên không đặt ra giải quyết.

Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Chị Thái Xuân T chịu 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) được khấu trừ 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai nộp tiền tạm ứng án phí số 0011187 ngày 06/6/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang thành án phí. Chị T đã đóng xong án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng, thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Phan Ngô Huỳnh

Nơi nhận:
- VKSND h. Châu Thành;
- THA h. Châu Thành;
- Xã Đ,
h. Châu Thành, t. Hậu Giang;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.